

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

SZC: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
AAA: Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP
PVT: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PSL: Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:3
NWT: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 220 đồng/CP
HDW: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 680 đồng/CP
GVR: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 250 đồng/CP
MHC: Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
IHK: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP

(*) Chi tiết xem trang 12

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 311.78	26,029.52
	S&P 500	↑ 37.03	2,881.77
	Nasdaq	↑ 107.23	7,833.27
	FTSE 100	↓ -52.16	7,171.69
CHÂU ÂU	DAX	↓ -90.55	11,567.96
	CAC 40	↓ -6.90	5,234.65
	Nikkei 225	↓ -68.75	20,516.56
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 20.79	25,997.03
	Shanghai	↓ -8.88	2,768.68

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 07/08/2019

GIAO DỊCH GIẢNG CO, VN-INDEX ĐÓNG CỬA TĂNG NHẸ

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (07/08), chỉ số VN-Index giao dịch giằng co trong biên độ 10 điểm, và đóng cửa tăng nhẹ do nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn giao dịch phân hóa. Trong đó, VCB, VHM, VNM, MWG và HPG là những mã vốn hóa lớn tăng giá, bù đắp cho sự suy yếu của VIC, GAS, BID và BVH. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1,32 điểm (+0,14%), đóng cửa ở mức 965,93. Thanh khoản HSX ở mức gần 220 triệu cổ phiếu, giá trị gần 7.700 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (167 mã tăng/ 142 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 218 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào E1VFN30.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đồ dài dạng "Spinning top" tại vùng hỗ trợ 960 – 965, là tín hiệu khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 970 – 975, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 980 – 985. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 960 – 965, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 950 – 955.

Mặc dù đà giảm của chỉ số VN-Index có phần chững lại, tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn của chỉ số vẫn là khá xấu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn nên xem xét giảm tỷ trọng ở những phiên phục hồi kỹ thuật. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá
Nghân hàng giảm lãi suất cho vay doanh nghiệp từ 1/8	Vĩ mô tích cực
PMI ngành sản xuất Việt Nam tăng nhẹ từ 52,5 điểm của tháng 6 lên 52,6 điểm trong tháng 7	Vĩ mô tích cực
Việt Nam - Điểm đến ổn định tỷ giá hàng đầu cho vốn ngoại	Vĩ mô tích cực
Chính phủ đồng ý đưa đề xuất giảm thuế TNDN trình Quốc hội	Vĩ mô tích cực

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

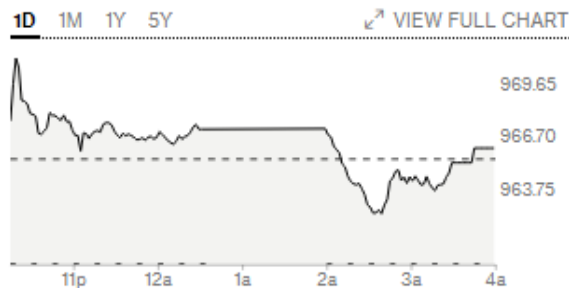
III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá
Chứng khoán Mỹ hồi phục trong phiên giao dịch ngày thứ Ba	Tác động tích cực lên tâm lý nhà đầu tư trong ngắn hạn
Mỹ sẽ áp thuế 10% lên 300 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc từ ngày 01/09	Tiêu cực
Dầu WTI giảm khá 1,9% trong phiên giao dịch ngày thứ Ba	Tác động tiêu cực lên ngành dầu khí
Nhân dân tệ xuống thấp 11 năm	Tiêu cực
Kinh tế Trung Quốc tiếp tục đi xuống trong tháng 7	Tiêu cực

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+1.32/+0.14%
Giá trị (điểm)	↑	965.93
Khối lượng (cp)		219,152,689
Giá trị (tỷ đồng)		7,659.50
Số mã tăng giá	↑	167
Số mã giảm giá	↓	142
Số mã đứng giá	→	91

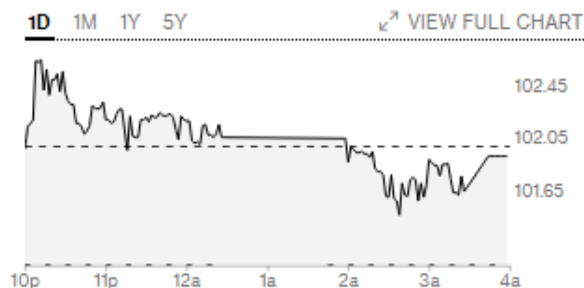


Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
ITA	12.761.230	3,60	+0,21/+6,19%
ROS	12.387.170	27,50	-1,00/-3,51%
FLC	6.563.340	3,99	+0,18/+4,72%
KBC	3.500.390	15,75	-0,25/-1,56%
HPG	3.485.020	22,10	+0,35/+1,61%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	→	+0.00/+0.00%
Giá trị (điểm)	→	101.89
Khối lượng (cp)		27,776,329
Giá trị (tỷ đồng)		403.50
Số mã tăng giá	↑	84
Số mã giảm giá	↓	69
Số mã đứng giá	→	213



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
PVS	2.578.600	20,40	+0,20/+0,99%
SHB	2.091.100	6,40	0,00/0,00%
PVX	1.685.700	1,20	+0,10/+9,09%
TNG	1.177.200	18,30	-0,70/-3,68%
BII	1.051.000	1,20	+0,10/+9,09%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,726,432	890,900
BÁN	21,388,569	725,890
MUA - BÁN	-10,662,137	165,010

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 07/08, khối ngoại bán ròng hơn 218 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 6 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 11 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 467 tỷ đồng) và bán ra hơn 21 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 686 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 15 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,7 triệu cổ phiếu (trị giá gần 10 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 06/08/2019):

3,253,085.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 06/08/2019):

964.61 điểm

Cập nhật ngày 07/08/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	12.3%	3,345,935,389	119.8	118	-1.8	-1.5%	345,950	-1.78
VCB	8.7%	3,708,877,448	76.3	78.4	2.1	2.8%	567,830	2.31
VHM	8.6%	3,349,513,918	83.5	84	0.5	0.6%	724,520	0.50
VNM	6.4%	1,741,687,793	120.2	121	0.8	0.7%	731,780	0.42
GAS	6.0%	1,913,950,000	102	100.5	-1.5	-1.5%	217,060	-0.85
SAB	5.5%	641,281,186	279.2	280	0.8	0.3%	69,110	0.15
BID	3.7%	3,418,715,334	35.2	34.7	-0.5	-1.4%	1,081,380	-0.51
MSN	2.7%	1,163,149,548	75	74.8	-0.2	-0.3%	890,330	-0.07
VRE	2.5%	2,328,818,410	34.85	34.7	-0.2	-0.4%	1,539,740	-0.10
PLX	2.4%	1,293,878,081	61.3	62	0.7	1.1%	797,090	0.27
CTG	2.3%	3,723,404,556	20.2	20.2	0.0	0.0%	1,426,570	0.00
TCB	2.2%	3,496,592,160	20.25	20.1	-0.2	-0.7%	1,212,000	-0.16
VJC	2.2%	541,611,334	130.1	130.9	0.8	0.6%	533,510	0.13
HPG	1.8%	2,761,074,115	21.75	22.1	0.4	1.6%	3,485,020	0.29
HVN	1.7%	1,418,290,847	38.8	39.2	0.4	1.0%	659,210	0.17
NVL	1.7%	930,446,674	58.9	59.6	0.7	1.2%	419,140	0.19
BVH	1.7%	700,886,434	77	75.5	-1.5	-2.0%	100,880	-0.31
MWG	1.5%	443,496,178	110	114	4.0	3.6%	1,280,730	0.53
VPB	1.4%	2,456,748,366	18.8	18.75	-0.1	-0.3%	1,287,750	-0.04
MBB	1.4%	2,160,451,381	21.35	21.3	-0.1	-0.2%	1,722,650	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng hỗ trợ: 970 - 980 Vùng kháng cự: 990 - 1.000

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)



HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng hỗ trợ: 103 - 104 Vùng kháng cự: 105 - 106

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)


Nhận định tuần từ 05/08 - 10/08:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 970 - 980 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 970 - 980 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 970. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 950 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 990 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.010 - 1.020 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Nhận định tuần từ 05/08 - 10/08:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 103 - 104 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 103 - 104 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 103. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 101 - 102.

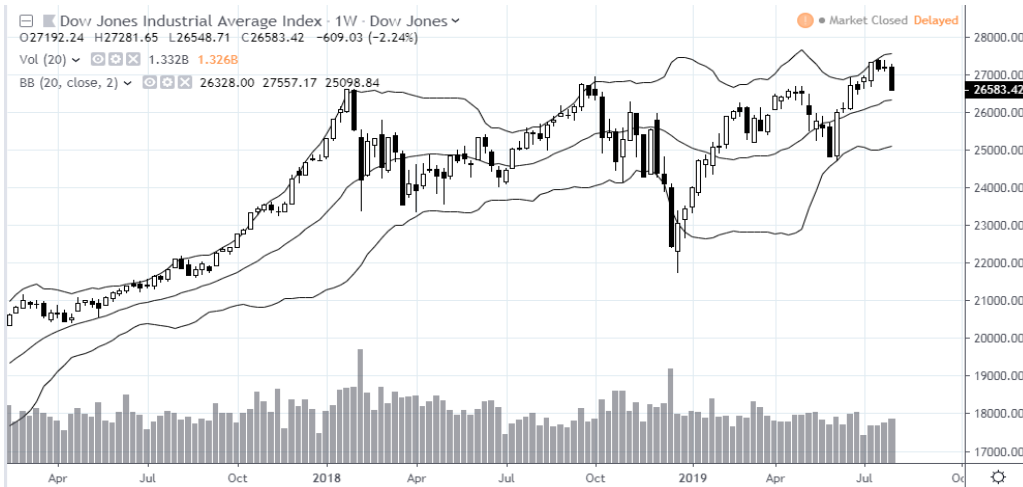
Trong kịch bản tích cực, vùng 105 - 106 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 106. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 107 - 108 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 10% cash/ 90% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Tuần từ 05/08 - 10/08



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Trung Quốc

Tuần từ 05/08 - 10/08



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Nhật Bản

Tuần từ 05/08 - 10/08



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Tích cực
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Tích cực
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Tiêu cực
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Tích cực
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Tiêu cực
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 07/08/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	53.5422 ↓	-0.34% ↓	-8.65% ↓	-7.19% ↓	-20.05%	07/08/2019
Brent	58.62 ↓	-0.36% ↓	-10.06% ↓	-8.57% ↓	-18.91%	07/08/2019
Natural gas	2.1032 ↓	-0.57% ↓	-5.81% ↓	-12.48% ↓	-28.68%	07/08/2019
Gasoline	1.6879 ↓	-0.13% ↓	-11.25% ↓	-11.22% ↓	-16.41%	07/08/2019
Heating oil	1.8191 ↓	-0.42% ↓	-6.95% ↓	-4.02% ↓	-14.02%	07/08/2019
Ethanol	1.4124 ↓	-1.12% ↓	-2.52% ↓	-7.14% ↑	1.69%	07/08/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,485.7 ↑	1.01% ↑	5.05% ↑	6.43% ↑	22.40%	07/08/2019
Silver	16.8 ↑	1.99% ↑	3.07% ↑	11.51% ↑	8.91%	07/08/2019
Platinum	854.0 ↑	0.77% ↓	-0.64% ↑	4.98% ↑	3.33%	07/08/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	369.6 ↑	3.24% ↑	5.90% ↓	-2.58% ↓	-10.16%	07/08/2019
Cocoa	2,247.0 ↓	-0.22% ↓	-4.18% ↓	-13.64% ↑	6.44%	07/08/2019
Soybeans	847.2 ↓	-0.03% ↓	-1.94% ↓	-3.20% ↓	-5.21%	07/08/2019
Feeder Cattle	140.0 ↓	-0.39% ↓	-2.18% ↑	0.77% ↓	-7.09%	07/08/2019
Live Cattle	107.1 ↓	-0.63% ↓	-0.90% ↑	0.92% ↓	-2.46%	07/08/2019
Palm Oil	2,355.0 ↓	-1.01% ↓	-2.20% ↓	-0.63% ↑	6.08%	07/08/2019
Cheese	1.8 ↑	0.77% ↑	0.55% ↑	1.22% ↑	17.68%	07/08/2019
Milk	17.6 ↑	0.11% ↑	1.97% ↑	1.50% ↑	18.37%	07/08/2019
Canola	448.8 ↑	0.18% ↑	1.20% ↑	2.37% ↓	-12.12%	07/08/2019
Rubber	191.9 ↑	0.47% ↓	-11.49% ↓	-16.93% ↑	16.51%	07/08/2019
Oat	266.6 ↑	0.28% ↑	4.13% ↓	-3.59% ↑	1.07%	07/08/2019
Sugar	11.7 ↓	-0.09% ↓	-4.01% ↓	-5.86% ↑	8.42%	07/08/2019
Coffee	96.5 ↓	-0.62% ↓	-3.21% ↓	-7.92% ↓	-10.57%	07/08/2019
Live Cattle	107.1 ↓	-0.63% ↓	-0.90% ↑	0.92% ↓	-2.46%	07/08/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cobalt	26,000.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-10.34% ↓	-58.06%	07/08/2019
Lead	1,961.0 →	0.00% ↓	-3.94% ↑	4.73% ↓	-7.52%	07/08/2019
Tin	17,000.0 ↑	0.56% ↓	-2.58% ↓	-8.08% ↓	-12.37%	07/08/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mở	25.5	26.6	30.0	↑	17.6%	↑	4.3%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
AAA	Mua	Mở	18.6	19.1	29.3	↑	57.3%	↑	2.4%	07/01/2019	Chi tiết xem trang 9
Trung bình:									↑	4.3%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016											
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	29.4%		
Năm 2017											
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:								↑	29.0%		
Năm 2018											
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm											
Trung bình:								↑	49.7%		
Năm 2019											
Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm											

Cập nhật ngày 07/08/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
BMI	19/07/2019	Nắm giữ [-7%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích SWOT ngành bảo hiểm phi nhân thọ – ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo phân tích SWOT ngành nhựa bao bì - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thể giới – Tháng 7	Tải xuống
Tổng hợp các doanh nghiệp trả cổ tức cao và đều đặn 2019 – ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tải xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
SZC	HOSE	16/08/2019	19/08/2019	16/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
AAA	HOSE	14/08/2019	15/08/2019	5/9/2019	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP
PVT	HOSE	13/08/2019	14/08/2019	26/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PSL	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:3
NWT	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	3/9/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 220 đồng/CP
HDW	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	19/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 680 đồng/CP
GVR	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	26/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 250 đồng/CP
MHC	HOSE	7/8/2019	8/8/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
IHK	UPCoM	5/8/2019	6/8/2019	29/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
CHP	HOSE	5/8/2019	6/8/2019	20/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BTP	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	1/10/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
TAC	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,400 đồng/CP
PMC	HNX	2/8/2019	5/8/2019	19/08/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PGD	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	26/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
MQN	UPCoM	2/8/2019	5/8/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:39
NTC	UPCoM	2/8/2019	5/8/2019	15/08/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 10,000 đồng/CP
EME	UPCoM	2/8/2019	5/8/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
NAU	UPCoM	1/8/2019	2/8/2019	22/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 75 đồng/CP
BDG	UPCoM	1/8/2019	2/8/2019	12/8/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TQW	UPCoM	1/8/2019	2/8/2019	16/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 200 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.